

Bản án số: **251/2020/HS-ST**

Ngày 25/09/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Mỹ Thuần

2. Bà Bùi Thị Minh Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 254/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/QĐXX-ST ngày 14/09/2020 đối với bị cáo:

Lường Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997 tại tỉnh Sơn La; ĐKNKTT và chỗ ở: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông: Lường Văn C; Con bà: Hà Thị O; bị cáo có vợ là Lường Thị Đ, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Công ty tài chính TNHH MTV H (viết tắt là Công ty H).

Trụ sở: Tầng G, 8, 10 tòa nhà P, số 20 phố N, phường T, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông D – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1974

Trú tại: C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Theo Giấy ủy quyền số 475/2018/GUQ – SE ngày 07/8/2018.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2018 do cần chi tiêu cá nhân, Lương Văn H tìm hiểu trên mạng xã hội có biết một nam thanh niên có tài khoản facebook là “Đồ nhà quê” (H không rõ địa chỉ, lại lịch), tạm gọi là X có đăng thông tin cho vay trả góp kèm theo số điện thoại. H gọi điện cho X thì được hướng dẫn mang theo Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe xuống Hà Nội để làm hợp đồng mua điện thoại trả góp. Do trước đó H đã sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe của mình để vay tiền của FeCredit nên H đã lấy trộm Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe của anh Đoàn Văn D (sinh năm 1995; HKTT: Tiểu khu 12, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La) là người cùng làm việc với H tại gara ô tô Đức Thuận ở tiểu khu Bó Bun, thị trấn nông trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Ngày 14/1/2018 H cùng X đến cửa hàng Thế Giới di động ở địa chỉ 205 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để mua điện thoại Iphone 8 Plus 64G dưới hình thức trả góp. Tại đây, H gặp và được anh Nguyễn Hoàng H1 (sinh năm 1994; HKTT: phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình) là nhân viên hỗ trợ kinh doanh của Công ty tài chính TNHH MTV H hướng dẫn làm thủ tục ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp. Anh H1 cho H biết chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus 64G trị giá 23.990.000 đồng. H phải nộp trước số tiền 11.995.000 đồng cho cửa hàng và được vay số tiền 12.476.000 đồng của Công ty H. Tại đây, H đã đưa Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Đoàn Văn D cho anh H1 nhằm mục đích lừa dối nhân viên này được ký duyệt hồ sơ hợp đồng vay vốn tiêu dùng trả góp mua điện thoại di động. Theo hợp đồng vay H vay số tiền 12.476.000 đồng, thời hạn trả góp là 08 tháng tính từ ngày 14/2/2018 đến ngày 14/8/2018. Các thông tin trên hợp đồng đều do X cung cấp cho H1, số điện thoại 01694619295 là số điện thoại của X, sau khi nghe điện thoại của nhân viên H gọi để thẩm định thì X đã bỏ sim điện thoại này đi. Sau khi được duyệt hồ sơ, H tự tay ký tên “Dũng” và viết tên “Đoàn Văn Dũng” vào hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp, H cầm của X số tiền 12.000.000 đồng và nộp để mua điện thoại, nhận lại từ cửa hàng 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus 64G vàng và lịch trả góp hàng tháng. X chở H về quán nước ở số 48 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội và bảo H đưa chiếc điện thoại vừa mua cho X, X sẽ đưa cho H số tiền 8.000.000 đồng, H đồng ý và nhận tiền. Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của anh Đoàn Văn D, anh Nguyễn Hoàng H1.

Theo Bản kết luận giám định số 6468/C09-P5 ngày 20/2/2019 của Viện khoa học hình sự -Bộ Công an kết luận: Chữ ký, chữ viết đứng tên Đoàn Văn D trên hợp đồng tín dụng mua trả góp điện thoại với Công ty H là do Lương Văn H viết và ký.

Ngày 23/4/2018 H thanh toán số tiền 6.419.000 đồng trả cho Công ty H tại cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ: số 2 phố Trần Huy Liệu, tiểu khu 7, thị trấn Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tháng 8/2018 Công ty H gửi đơn tố cáo đến cơ quan công an. Ngày 22/10/2018 H đã nộp số tiền 6.280.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy để khắc phục hậu quả, trả cho Công ty H. Đại diện Công ty đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với Đoàn Văn D do không viết Lương Văn H sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe của mình để vay tiền của Công ty H nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Quá trình xác minh tài khoản facebook “Đồ nhà quê” xác định tài khoản này không có đường dẫn, hiện tại đã bị xóa nên không xác định được chủ tài khoản.

Tại bản cáo trạng số **259/CT-VKSCG** ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Lương Văn H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 174; điều 65; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lương Văn Huyền.

Xử phạt bị cáo từ 08 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 16 - 24 tháng.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về phần dân sự không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 14/1/2018 tại cửa hàng Thế Giới Di Động, địa chỉ số 205 phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Lương Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối, sử dụng Chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe của anh Đoàn Văn D để nhận là anh D, đứng tên và ký hợp đồng tiêu dùng mua trả góp chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 12.476.000 (mười hai triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng của Công ty tài chính TNHH MTV H. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức kinh doanh hợp pháp, xâm phạm trật tự công cộng, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, cần thiết phải xử lý hình sự đối với bị cáo, áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo là người dân tộc, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về phần dân sự:* Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 điều 174; điều 65; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt : Lường Văn H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lường Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về phần dân sự không xét.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 3/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Thi hành án Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại,
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú